**Phụ lục 1c**

**CÁC BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

|  |  |
| --- | --- |
| Mẫu số 1.1: | Mẫu Phiếu đánh giá hoạt động |
| Mẫu số 1.2: | Mẫu Phiếu tổng hợp điểm đánh giá hoạt động |
| Mẫu số 1.3: | Mẫu Báo cáo kết quả đánh giá hoạt động |

**Mẫu số 1.1**

*…/2019/TT-BKHCN*

|  |
| --- |
| **MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ***(Dành cho chuyên gia đánh giá)*Tên tổ chức được đánh giá:...............................................................................................................................................................Thời gian đánh giá: ........................................................................................................................................................................Họ và tên chuyên gia đánh giá: ....................................................................................................................................................... |
| **TT** | **Tiêu chí đánh giá** | **Ý kiến đánh giá của chuyên gia** |
| **Điểm đánh giá** | **Ưu điểm** | **Hạn chế** |
| **1** | **Nhóm tiêu chí 1 – Đánh giá định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động** |  |  |  |
| **1.1** | Tiêu chí 1. Mức độ phù hợp của định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động với vị trí, chức năng và nhiệm vụ của tổ chức |  |  |  |
| **1.2** | Tiêu chí 2. Tính khả thi và mức độ phù hợp của định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động của tổ chức với xu thế quốc tế và chiến lược của quốc gia trong lĩnh vực hoạt động của tổ chức |  |  |  |
| **2** | **Nhóm tiêu chí 2 - Đánh giá nguồn nhân lực** |  |  |  |
| **2.1** | Tiêu chí 3. Đội ngũ cán bộ có cơ cấu phù hợp và ổn định để bảo đảm hoạt động của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ. |  |  |  |
| **2.2** | Tiêu chí 4. Đội ngũ cán bộ có đủ năng lực cần thiết để đáp ứng định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động của tổ chức |  |  |  |
| **3** | **Nhóm tiêu chí 3 - Đánh giá trang thiết bị và cơ sở vật chất** |  |  |  |
| **3.1** | Tiêu chí 5. Mức độ đáp ứng (về số lượng và chất lượng) của trang thiết bị để bảo đảm hoạt động chuyên môn của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ. |  |  |  |
| **3.2** | Tiêu chí 6. Mức độ hợp lý trong việc sử dụng và phối hợp, chia sẻ việc sử dụng các trang thiết bị cho hoạt động chuyên môn |  |  |  |
| **3.3** | Tiêu chí 7. Mức độ đáp ứng về cơ sở vật chất cơ bản: không gian phòng thí nghiệm, phòng làm việc, thiết bị văn phòng, việc ứng dụng công nghệ thông tin, an ninh, an toàn, vệ sinh và các điều kiện khác |  |  |  |
| **4** | **Nhóm tiêu chí 4 - Đánh giá nguồn kinh phí** |  |  |  |
| **4.1** | Tiêu chí 8. Mức độ đa dạng và tăng trưởng các nguồn kinh phí hoạt động của tổ chức (từ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp và nguồn khác từ trong nước và quốc tế) |  |  |  |
| **4.2** | Tiêu chí 9. Mức độ phát triển nguồn kinh phí từ việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và cung cấp dịch vụ khoa học và công nghệ |  |  |  |
| **4.3** | Tiêu chí 10. Mức độ tái đầu tư của tổ chức để phát triển nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị công nghệ từ các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước |  |  |  |
| **5** | **Nhóm tiêu chí 5 – Đánh giá việc tổ chức hoạt động** |  |  |  |
| **5.1** | Tiêu chí 11. Mức độ hợp lý trong việc phối hợp công việc giữa các bộ phận thuộc cơ cấu tổ chức của đơn vị |  |  |  |
| **5.2** | Tiêu chí 12. Mức độ phổ biến thông tin cho cán bộ (về chiến lược, chính sách và kế hoạch hoạt động của đơn vị; hỗ trợ tiếp cận các nguồn tài liệu, thông tin liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ tổ chức đang hoạt động...) |  |  |  |
| **5.3** | Tiêu chí 13. Mức độ nỗ lực trong việc giới thiệu, quảng bá sản phẩm, dịch vụ, kết quả hoạt động của tổ chức tới các đối tác tiềm năng |  |  |  |
| **5.4** | Tiêu chí 14. Phát triển được quan hệ hợp tác với các tổ chức trong nước và nước ngoài |  |  |  |
| **6** | **Nhóm tiêu chí 6 - Đánh giá** **năng lực nghiên cứu và kết quả công bố ấn phẩm** |  |  |  |
| **6.1** | Tiêu chí 15. Công bố các ấn phẩm khoa học trong nước |  |  |  |
| **6.2** | Tiêu chí 16. Công bố các ấn phẩm khoa học quốc tế |  |  |  |
| **7** | **Nhóm tiêu chí 7 - Đánh giá năng lực phát triển công nghệ và kết quả về triển khai công nghệ** |  |  |  |
| **7.1** | Tiêu chí 17. Phát triển được các công nghệ mới có giá trị |  |  |  |
| **7.2** | Tiêu chí 18. Đưa được công nghệ mới vào quản lý và sản xuất |  |  |  |
| **8** | **Nhóm tiêu chí 8 -** **Đánh giá năng lực và kết quả hoạt động đào tạo, cung cấp dịch vụ khoa học và công nghệ** |  |  |  |
| **8.1** | Tiêu chí 19. Năng lực và kết quả đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ |  |  |  |
| **8.2** | Tiêu chí 20. Năng lực và kết quả cung cấp dịch vụ |  |  |  |
|  **Chuyên gia đánh giá** *(Ký và ghi họ, tên)* |

**Mẫu số 1.2**

*…/2019/TT-BKHCN*

|  |
| --- |
| **MẪU PHIẾU TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP****TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ***(Tổng hợp từ các Phiếu đánh giá của các chuyên gia đánh giá)*Tên tổ chức được đánh giá:............................................................................................................................................................Thời gian đánh giá: ....................................................................................................................................................................... |
| **TT** | **Tiêu chí đánh giá** | **Trọng số (%)** | **Mức đánh giá trung bình** | **Điểm** | **Ưu điểm** | **Hạn chế** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)*****(= Trung bình cộng mức đánh giá của các chuyên gia)*** | **(5) = (3) x (4)** | **(6)** | **(7)** |
| **1** | **Nhóm tiêu chí 1 – Đánh giá định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động** |  |  |  |  |  |
| **1.1** | Tiêu chí 1. Mức độ phù hợp của định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động với vị trí, chức năng và nhiệm vụ của tổ chức |  |  |  |  |  |
| **1.2** | Tiêu chí 2. Tính khả thi và mức độ phù hợp của định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động của tổ chức với xu thế quốc tế và chiến lược của quốc gia trong lĩnh vực hoạt động của tổ chức |  |  |  |  |  |
| **2** | **Nhóm tiêu chí 2 - Đánh giá nguồn nhân lực** |  |  |  |  |  |
| **2.1** | Tiêu chí 3. Đội ngũ cán bộ có cơ cấu phù hợp và ổn định để bảo đảm hoạt động của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ. |  |  |  |  |  |
| **2.2** | Tiêu chí 4. Đội ngũ cán bộ có đủ năng lực cần thiết để đáp ứng định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động của tổ chức |  |  |  |  |  |
| **3** | **Nhóm tiêu chí 3 - Đánh giá trang thiết bị và cơ sở vật chất** |  |  |  |  |  |
| **3.1** | Tiêu chí 5. Mức độ đáp ứng (về số lượng và chất lượng) của trang thiết bị để bảo đảm hoạt động chuyên môn của tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ. |  |  |  |  |  |
| **3.2** | Tiêu chí 6. Mức độ hợp lý trong việc sử dụng và phối hợp, chia sẻ việc sử dụng các trang thiết bị cho hoạt động chuyên môn |  |  |  |  |  |
| **3.3** | Tiêu chí 7. Mức độ đáp ứng về cơ sở vật chất cơ bản: không gian phòng thí nghiệm, phòng làm việc, thiết bị văn phòng, việc ứng dụng công nghệ thông tin, an ninh, an toàn, vệ sinh và các điều kiện khác |  |  |  |  |  |
| **4** | **Nhóm tiêu chí 4 - Đánh giá nguồn kinh phí** |  |  |  |  |  |
| **4.1** | Tiêu chí 8. Mức độ đa dạng và tăng trưởng các nguồn kinh phí hoạt động của tổ chức (từ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp và nguồn khác từ trong nước và quốc tế) |  |  |  |  |  |
| **4.2** | Tiêu chí 9. Mức độ phát triển nguồn kinh phí từ việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và cung cấp dịch vụ khoa học và công nghệ |  |  |  |  |  |
| **4.3** | Tiêu chí 10. Mức độ tái đầu tư của tổ chức để phát triển nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị công nghệ từ các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước |  |  |  |  |  |
| **5** | **Nhóm tiêu chí 5 – Đánh giá việc tổ chức hoạt động** |  |  |  |  |  |
| **5.1** | Tiêu chí 11. Mức độ hợp lý trong việc phối hợp công việc giữa các bộ phận thuộc cơ cấu tổ chức của đơn vị |  |  |  |  |  |
| **5.2** | Tiêu chí 12. Mức độ phổ biến thông tin cho cán bộ (về chiến lược, chính sách và kế hoạch hoạt động của đơn vị; hỗ trợ tiếp cận các nguồn tài liệu, thông tin liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ tổ chức đang hoạt động...) |  |  |  |  |  |
| **5.3** | Tiêu chí 13. Mức độ nỗ lực trong việc giới thiệu, quảng bá sản phẩm, dịch vụ, kết quả hoạt động của tổ chức tới các đối tác tiềm năng |  |  |  |  |  |
| **5.4** | Tiêu chí 14. Phát triển được quan hệ hợp tác với các tổ chức trong nước và nước ngoài |  |  |  |  |  |
| **6** | **Nhóm tiêu chí 6 - Đánh giá năng lực nghiên cứu và kết quả công bố ấn phẩm** |  |  |  |  |  |
| **6.1** | Tiêu chí 15. Công bố các ấn phẩm khoa học trong nước |  |  |  |  |  |
| **6.2** | Tiêu chí 16. Công bố các ấn phẩm khoa học quốc tế |  |  |  |  |  |
| **7** | **Nhóm tiêu chí 7 - Đánh giá năng lực phát triển công nghệ và kết quả về triển khai công nghệ** |  |  |  |  |  |
| **7.1** | Tiêu chí 17. Phát triển được các công nghệ mới có giá trị |  |  |  |  |  |
| **7.2** | Tiêu chí 18. Đưa được công nghệ mới vào quản lý và sản xuất |  |  |  |  |  |
| **8** | **Nhóm tiêu chí 8 - Đánh giá năng lực và kết quả hoạt động đào tạo, cung cấp dịch vụ khoa học và công nghệ** |  |  |  |  |  |
| **8.1** | Tiêu chí 19. Năng lực và kết quả đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ |  |  |  |  |  |
| **8.2** | Tiêu chí 20. Năng lực và kết quả cung cấp dịch vụ |  |  |  |  |  |

 **Người tổng hợp và lập phiếu Chủ tịch Hội đồng/Tổ trưởng Tổ chuyên gia đánh giá**

*(Ký và ghi họ, tên) (Ký và ghi họ, tên)*

**Mẫu số 1.3**

*…/2019/TT-BKHCN*

**MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**TÓM TẮT CHÍNH**

Mô tả vắn tắt về: Đặc trưng cơ bản của tổ chức được đánh giá; Mục đích đánh giá; Mục tiêu đánh giá; Phương pháp, quy trình và tiêu chí đánh giá (bao gồm cả lý do lựa chọn các trọng số tương ứng với các tiêu chí); Những phát hiện (nhận xét) và những kết luận quan trọng nhất; Các kiến nghị chính.

**1. Giới thiệu tổng quan**

1.1. Mục đích và bối cảnh đánh giá

1.2. Mục tiêu đánh giá

1.3. Phạm vi và đối tượng đánh giá

1.4. Phương pháp luận: cụ thể về việc thực hiện các bước trong quy trình đánh giá, tiêu chí và luận giải cùng bằng chứng về việc xác định các trọng số đánh giá tương ứng

1.5. Tổ chức, cá nhân tham gia đánh giá: mô tả vắn tắt về năng lực của cơ quan đánh giá (Đối với đánh giá từ bên ngoài) và chuyên gia đánh giá

**2. Kết quả đánh giá:**

2.1. Tổng quát: Sơ bộ về những ưu điểm/điểm mạnh, hạn chế/điểm yếu của tổ chức và đề xuất các khuyến nghị nhằm cải tiến hoạt động của tổ chức được đánh giá

2.2. Phân tích và đánh giá chi tiết:

#### Tổng hợp kết quả đánh giá cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể và cho từng nhóm tiêu chí:

#### - Phần đánh giá định tính: Đưa ra những dữ liệu phân tích và nêu các phát hiện chính từ kết quả phân tích: Nêu rõ hiện trạng, điểm mạnh và vấn đề cần cải tiến theo từng tiêu chí và những nhận xét của chuyên gia đánh giá.

- Phần đánh giá định lượng: Biểu diễn kết quả đánh giá chấm điểm dưới dạng bảng, biểu so sánh.

**3. Kết luận**

Nêu rõ tổ chức đã đạt được những thành công như thế nào và còn tồn tại những vấn đề gì cần cải thiện?

Lưu ý: Các kết luận phải được chứng minh bởi những phát hiện phù hợp với dữ liệu thu thập được và thể hiện sự thấu hiểu bên trong sự việc (kết luận phải làm tăng thêm giá trị cho những phát hiện).

Kết luận tập trung vào các vấn đề có tầm quan trọng đã được định rõ bởi mục tiêu và tiêu chí đánh giá.

**4. Kiến nghị**

Tổ chức cần phải cải tiến ngay vấn đề nào và làm thế nào tổ chức có thể thực hiện được?

Các kiến nghị được đưa ra phải liên quan một cách logic đến những phát hiện và những kết luận.

Các kiến nghị được đưa ra phải kèm theo cả trách nhiệm của người thực hiện và khuôn khổ thời gian để thực hiện các kiến nghị đó.

**5. Phụ lục:**

Phiếu thông tin về hoạt động của tổ chức.

Các tư liệu liên quan đến công tác đánh giá: danh sách những vị trí đã quan sát và những người đã được phỏng vấn; những công cụ thu thập dữ liệu (các bảng câu hỏi, khảo sát...).

Bảng tổng hợp các ý kiến đánh giá.

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐÁNH GIÁ**

 *(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)*